

Bình Thủy, ngày 11 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 364/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị Minh C**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số A4-11-3, khu dân cư A, khu vực 2, phường B, quận B, thành phố C.

2. Ông **Phạm Quốc Đ**, sinh năm: 1980.

Hộ khẩu thường trú: Số 777, đường H, tổ 5, khu vực 5, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

Địa chỉ liên lạc: Số 3/34, đường T, phường 3, quận P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Phạm Quốc Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải cho đương sự đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2020 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, bà Nguyễn Thị Minh C và ông Phạm Quốc Đ đã thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 73/2012 ngày 20/7/2012). Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn. Nhận thấy hôn nhân không hạnh

phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Phạm Quốc H (nam), sinh ngày 08/01/2010. Ông bà thống nhất giao con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Phạm Quốc Đ chịu theo quy định của pháp luật.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Phạm Quốc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Quốc H (nam), sinh ngày 08/01/2010 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; ghi nhận bà C không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đ không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Phạm Quốc Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 004765 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- VKSND TPCT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- UBND P. Trà Nóc
(số 73 ngày 20/7/2012);
- Lưu hồ sơ.

Văng Thị Ngọc Yến